

UBND TỈNH SÓC TRĂNG
VĂN PHÒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 6002 /VP-VX

Sóc Trăng, ngày 21 tháng 11 năm 2022

V/v góp ý dự thảo Kế hoạch
thực hiện Nghị quyết số 15/NQ-
HĐND ngày 28/02/2022 của Hội
đồng nhân dân tỉnh Sóc Trăng
thông qua Đề án Phát triển đội
ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý
giáo dục tỉnh Sóc Trăng

Kính gửi:

- Các Ủy viên Ủy ban nhân dân tỉnh;
 - Lãnh đạo Sở Y tế;
- tỉnh Sóc Trăng.

Sở Giáo dục và Đào tạo dự thảo Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 15/NQ-HĐND ngày 28/02/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Sóc Trăng thông qua Đề án Phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục tỉnh Sóc Trăng đáp ứng yêu cầu triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030 (gọi tắt là dự thảo Kế hoạch), trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành.

Thực hiện Quy chế làm việc của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh gửi lấy ý kiến các Ủy viên Ủy ban nhân dân tỉnh, Lãnh đạo Sở Y tế đối với dự thảo Kế hoạch nêu trên.

Đề nghị các đồng chí nghiên cứu dự thảo Kế hoạch, cho ý kiến đóng góp bằng văn bản và gửi về **Sở Giáo dục và Đào tạo trước ngày 24/11/2022** để tổng hợp, có báo cáo tiếp thu, giải trình ý kiến các đơn vị và hoàn chỉnh dự thảo Kế hoạch (trong đó phải có ý kiến thống nhất của Sở Tài chính), trình Lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh **trước ngày 29/11/2022**.

(Dự thảo Kế hoạch được đăng tải trên Trang thông tin điện tử Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng tại địa chỉ vpub.soctrang.gov.vn; mục "Góp ý dự thảo văn bản của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng").

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, VX.

CHÁNH VĂN PHÒNG



Hoàng
Tôn Quang Hoàng

Số: 2355 /TTr-SGDĐT

Sóc Trăng, ngày 03 tháng 11 năm 2022

TỜ TRÌNH

Về việc ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 15/NQ-HĐND ngày 28/02/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Sóc Trăng thông qua Đề án Phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục tỉnh Sóc Trăng đáp ứng yêu cầu triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng.

Căn cứ Nghị quyết số 15/NQ-HĐND ngày 28/02/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Sóc Trăng thông qua Đề án Phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục tỉnh Sóc Trăng đáp ứng yêu cầu triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030;

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tại Công văn số 432/UBND-VX ngày 09/3/2022 về việc tham mưu triển khai Đề án phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục tỉnh Sóc Trăng đáp ứng yêu cầu triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030,

Sở Giáo dục và Đào tạo đã thực hiện các nội dung công việc sau:

1. Tham mưu trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt Đề án Phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục tỉnh Sóc Trăng đáp ứng yêu cầu triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030.

2. Tham mưu dự thảo Kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện Nghị quyết số 15/NQ-HĐND ngày 28/02/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Sóc Trăng thông qua Đề án Phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục tỉnh Sóc Trăng đáp ứng yêu cầu triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030.

Về việc tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt Đề án, ngày 23/5/2022, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định số 1362/QĐ-UBND về việc phê duyệt Đề án Phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục tỉnh Sóc Trăng đáp ứng yêu cầu triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030.

Về việc dự thảo Kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện Nghị quyết số 15/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh, ngày 14/3/2022, Sở Giáo dục và Đào tạo có Công văn số 448/SGDĐT-TCCB về việc lấy ý kiến góp ý đối với dự thảo Kế hoạch của UBND tỉnh thực hiện Nghị quyết số 15/NQ-HĐND ngày 28/02/2022 của Hội đồng

nhân dân tỉnh Sóc Trăng gửi Sở Nội vụ, Sở Tài chính, Sở Tư pháp, Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Khoa học và Công nghệ, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Sóc Trăng, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, Trường Cao đẳng Cộng đồng Sóc Trăng, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh Sóc Trăng, Báo Sóc Trăng lấy ý kiến đối với dự thảo Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 15/NQ-HĐND ngày 28/02/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

Sở Giáo dục và Đào tạo nhận được ý kiến góp ý của các cơ quan, đơn vị và điều chỉnh, bổ sung vào dự thảo Kế hoạch.

(Kèm theo:

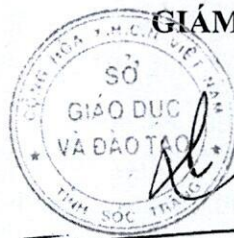
- Báo cáo số 518/BC-SGDĐT ngày 18/3/2022 giải trình, tiếp thu ý kiến của các cơ quan, đơn vị đối với dự thảo Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 15/NQ-HĐND ngày 28/02/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Sóc Trăng thông qua Đề án Phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục tỉnh Sóc Trăng đáp ứng yêu cầu triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030;

- Dự thảo Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 15/NQ-HĐND ngày 28/02/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh)

Sở Giáo dục và Đào tạo kính trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 15/NQ-HĐND ngày 28/02/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Sóc Trăng thông qua Đề án Phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục tỉnh Sóc Trăng đáp ứng yêu cầu triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030.//

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, TCCB.



GIÁM ĐỐC

[Handwritten signature]
Sở Giáo dục và Đào tạo
Tỉnh Sóc Trăng

Châu Tuấn Hồng

Số: 518 /BC-SGDĐT

Sóc Trăng, ngày 18 tháng 3 năm 2022

BÁO CÁO

Giải trình, tiếp thu ý kiến góp ý của các cơ quan, đơn vị đối với dự thảo Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 15/NQ-HĐND ngày 28/02/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Sóc Trăng thông qua Đề án Phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục tỉnh Sóc Trăng đáp ứng yêu cầu triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030

Căn cứ Nghị quyết số 15/NQ-HĐND ngày 28/02/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Sóc Trăng thông qua Đề án Phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục tỉnh Sóc Trăng đáp ứng yêu cầu triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030;

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tại Công văn số 432/UBND-VX ngày 09/3/2022 về việc tham mưu triển khai Đề án phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục tỉnh Sóc Trăng đáp ứng yêu cầu triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030, Sở Giáo dục và Đào tạo dự thảo Kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện Nghị quyết số 15/NQ-HĐND ngày 28/02/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Sóc Trăng thông qua Đề án Phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục tỉnh Sóc Trăng đáp ứng yêu cầu triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030.

Ngày 14/3/2022, Sở Giáo dục và Đào tạo có Công văn số 448/SGDĐT-TCCB về việc lấy ý kiến góp ý đối với dự thảo Kế hoạch của UBND tỉnh thực hiện Nghị quyết số 15/NQ-HĐND ngày 28/02/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Sóc Trăng gửi Sở Nội vụ, Sở Tài chính, Sở Tư pháp, Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Khoa học và Công nghệ, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Sóc Trăng, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, Trường Cao đẳng Cộng đồng Sóc Trăng, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh Sóc Trăng, Báo Sóc Trăng lấy ý kiến đối với dự thảo Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 15/NQ-HĐND ngày 28/02/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

Sở GDĐT nhận được Công văn góp ý của các cơ quan, đơn vị và có ý kiến tiếp thu, giải trình như sau:

TT	Ý kiến của cơ quan, đơn vị	Ý kiến tiếp thu, giải trình của Sở GDĐT
1	Ý kiến góp ý của Sở Khoa học và Công nghệ - Trang 1, phần căn cứ, đề nghị bỏ căn cứ “Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015”.	- Tiếp thu ý kiến và điều chỉnh.

	- Phần Phụ lục: Phụ lục III và Phụ lục VIII có nội dung giống nhau.	- Tiếp thu ý kiến và điều chỉnh Phụ lục III.
2	Ý kiến góp ý của Sở Nội vụ, UBND huyện Mỹ Tú, Sở Tài chính, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Sóc Trăng, UBND huyện Trần Đề : Thống nhất với dự thảo.	Thống nhất với ý kiến các cơ quan, đơn vị.

(Kèm theo Công văn góp ý của các cơ quan, đơn vị)

Trên đây là báo cáo giải trình, tiếp thu ý kiến góp ý của các cơ quan, đơn vị đối với dự thảo Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 15/NQ-HĐND ngày 28/02/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Sóc Trăng thông qua Đề án Phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục tỉnh Sóc Trăng đáp ứng yêu cầu triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030. Sở Giáo dục và Đào tạo báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh được biết./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;

- Lưu: VT, TCCB. *ph*



GIÁM ĐỐC

[Handwritten signature]

Sở Giáo dục và Đào tạo
Tỉnh Sóc Trăng

Châu Tuấn Hồng

KẾ HOẠCH

Thực hiện Nghị quyết số 15/NQ-HĐND ngày 28/02/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Sóc Trăng thông qua Đề án Phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục tỉnh Sóc Trăng đáp ứng yêu cầu triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030

Căn cứ Nghị quyết số 15/NQ-HĐND ngày 28 tháng 02 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Sóc Trăng thông qua Đề án Phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý (CBQL) giáo dục tỉnh Sóc Trăng đáp ứng yêu cầu triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030, Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh Sóc Trăng ban hành kế hoạch thực hiện, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển đội ngũ nhà giáo và CBQL giáo dục tỉnh Sóc Trăng đáp ứng yêu cầu triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030.

- Cụ thể hóa các nhiệm vụ, giải pháp theo Nghị quyết số 15/NQ-HĐND ngày 28/02/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Sóc Trăng thông qua Đề án Phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục tỉnh Sóc Trăng đáp ứng yêu cầu triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030.

- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy đảng, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và nhân dân về vai trò, ý nghĩa và tầm quan trọng của việc phát triển đội ngũ nhà giáo và CBQL giáo dục tỉnh Sóc Trăng đáp ứng yêu cầu triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Công tác tuyên truyền

Tuyên truyền quán triệt sâu sắc, vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lê-nin, tư tưởng Hồ Chí Minh; thực hiện nghiêm cương lĩnh, điều lệ, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong toàn ngành, nhất là về công tác quản lý và nâng cao chất lượng đội ngũ. Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự

chuyển hóa” trong nội bộ; Chỉ thị số 1737/CT-BGDĐT ngày 07/5/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT “về việc tăng cường công tác quản lý và nâng cao đạo đức nhà giáo”.

Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền Nghị quyết Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII, các Chương trình hành động của Trung ương, của Tỉnh ủy để tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, giúp đội ngũ trong toàn ngành nắm vững mục tiêu, lộ trình sắp xếp quy mô trường lớp và tinh giản biên chế; nâng cao nhận thức, tạo đồng thuận ở các ngành, các cấp, các đơn vị sự nghiệp và toàn xã hội nhằm nâng cao chất lượng đội ngũ.

Tổ chức quán triệt, nâng cao nhận thức của đội ngũ về chủ trương đổi mới giáo dục đào tạo (GDĐT). Tiếp tục tuyên truyền thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Hội nghị Trung ương VIII Khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế; Nghị quyết số 88/2014/QH13 và Nghị quyết số 51/2017/QH14 ngày 21/11/2017 Quốc hội khóa XIV điều chỉnh lộ trình thực hiện chương trình, SGK giáo dục phổ thông mới theo Nghị quyết số 88/2014/QH13 ngày 28 /11/2014 của Quốc hội về đổi mới chương trình, sách giáo khoa (SGK) giáo dục phổ thông; Quyết định 404/QĐ-TTg ngày 27/3/2015 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án đổi mới chương trình, sách giáo khoa (SGK) giáo dục phổ thông; Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 18/6/2018 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh đổi mới chương trình, SGK giáo dục phổ thông; giúp đội ngũ nhận thức đúng mục tiêu đổi mới; cấu trúc, lộ trình thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 để tự trang bị kiến thức, kỹ năng cần thiết và tích cực tham gia công tác bồi dưỡng theo yêu cầu.

2. Hoàn thiện Đề án Vị trí việc làm, thực hiện công tác tuyển dụng

a) Hoàn thiện Đề án Vị trí việc làm

Xây dựng, điều chỉnh và hoàn thiện Đề án vị trí việc làm trong tất cả các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông công lập. Xây dựng kế hoạch trung hạn và dài hạn với giải pháp và lộ trình phù hợp để quy hoạch, sử dụng và bồi dưỡng đội ngũ bảo đảm có đủ năng lực và phẩm chất nghề nghiệp; khắc phục tình trạng thiếu đội ngũ hoặc bố trí, sử dụng không đúng cơ cấu, không phù hợp với chuyên ngành đào tạo và không đúng vị trí việc làm, chức danh nghề nghiệp; đảm bảo bố trí và phân công giáo viên (GV) giảng dạy phù hợp với Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

b) Tuyển dụng

Xây dựng kế hoạch tuyển dụng viên chức hàng năm trên cơ sở rà soát cụ thể nhu cầu. Sắp xếp, bố trí lại cơ cấu viên chức theo quy định; xác định số lượng biên chế, thực hiện tinh giản biên chế đảm bảo mục tiêu đề ra. Có kế hoạch bố trí hợp lý đội ngũ GV hiện có; điều động, luân chuyển GV từ nơi thừa sang nơi thiếu hợp lý, đảm bảo đến năm 2025 giải quyết dứt điểm tình trạng thừa - thiếu cục bộ GV.

3. Thực hiện đào tạo, bồi dưỡng

a) Đào tạo

- Đào tạo đội ngũ thay thế GV nghỉ hưu và chuẩn bị Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Từng năm xây dựng, trình UBND tỉnh phê duyệt Kế hoạch giao nhiệm vụ đặt hàng hoặc đấu thầu đào tạo GV theo nhu cầu xã hội quy định tại Nghị định số 116/2020/NĐ-CP để đào tạo GV mới thay thế GV nghỉ hưu và đáp ứng nhu cầu thực tế. Xây dựng kế hoạch đào tạo, đào tạo lại số GV dôi dư theo nguyện vọng GV và theo hướng phù hợp về chuyên môn.

- Đào tạo nâng chuẩn về trình độ chuyên môn của GV theo bảng sau:

Đơn vị tính: Triệu đồng

Cấp học	GV cần đào tạo	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025
Mầm non (cao đẳng trở lên)	44	44			
Tiểu học (đại học trở lên)	621	131	130	240	120
THCS (đại học trở lên)	206	100	106		
THPT (thạc sĩ trở lên)	15 tiến sĩ	40 thạc sĩ 5 tiến sĩ	42 thạc sĩ 3 tiến sĩ	43 thạc sĩ, 5 tiến sĩ	2 tiến sĩ
Tổng số người	886	280	239	245	122
Dự kiến kinh phí nâng chuẩn:		8.250	7.080	7.200	3.600
Kinh phí đào tạo tiến sĩ do tỉnh hỗ trợ riêng					
Tổng kinh phí: 26.130					

Đối với GV nâng chuẩn để đạt trình độ chuẩn theo Luật Giáo dục 2019 thì sử dụng kinh phí từ ngân sách Nhà nước; ngân sách huyện, thị xã, thành phố trong dự toán hàng năm của các đơn vị theo phân cấp quản lý.

Đối với GV cần đạt trình độ trên chuẩn thì động viên, giao chỉ tiêu cho các đơn vị đăng ký và cá nhân sử dụng kinh phí tự túc. Riêng đào tạo tiến sĩ thì tiếp tục được UBND tỉnh hỗ trợ kinh phí từ ngân sách Nhà nước, trong dự toán hàng năm của các đơn vị theo phân cấp quản lý.

b) Bồi dưỡng

- Bồi dưỡng nâng cao năng lực CBQL theo chuẩn hiệu trưởng theo lộ trình và dự kiến kinh phí như sau:

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Cấp học	CBQL			Chỉ tiêu bồi dưỡng từng năm				
		Tổng	Hiệu trưởng	Phó hiệu trưởng	Năm 2022		Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025
					100% hiệu	100% phó	100% hiệu	50% phó	50% phó

					trưởng	hiệu trưởng	trưởng	hiệu trưởng	hiệu trưởng
1	Mầm non	318	118	200	118	200	118	100	100
2	Tiểu học	441	209	232	209	232	209	116	116
3	THCS	234	105	129	105	129	105	64	65
4	THPT	111	40	71	40	71	40	36	35
Tổng số người		1014	472	632	472	632	472	316	316
Dự kiến kinh phí:					2.360	3.160	2.360	1.580	1.580
Tổng kinh phí: 11.040									

Nguồn kinh phí: Từ ngân sách tỉnh, trong dự toán hàng năm của các đơn vị theo phân cấp quản lý.

Trong quá trình thực hiện, tùy theo tình hình thực tế sẽ có những điều chỉnh cho phù hợp theo từng năm mà vẫn đảm bảo trong giới hạn của Đề án. Đến cuối giai đoạn 2025, nếu chưa thực hiện được hết việc bồi dưỡng nâng cao năng lực CBQL theo chuẩn hiện hành thì cũng đề nghị chuyển qua giai đoạn kế tiếp 2026 - 2030.

- Bồi dưỡng lý luận chính trị, nghiệp vụ quản lý giáo dục theo lộ trình và dự kiến kinh phí như sau:

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Cấp học	Tổng	Lộ trình bồi dưỡng				
			2022 1GV/trưởng (nghiệp vụ quản lý)	2023		2024 1 GV/trưởng (lý luận chính trị)	2025 1 GV/ trưởng (nghiệp vụ quản lý)
				1 GV/ trưởng (lý luận chính trị)	1 GV/ trưởng (nghiệp vụ quản lý)		
1	Mầm non	118	118	118	118	118	118
2	TH	206	206	206	206	206	206
3	THCS	109	109	109	109	109	109
4	THPT	39	39	39	39	39	39
Tổng số người		472	472	472	472	472	472
Dự kiến kinh phí:			2.360	2.360	2.360	2.360	2.360
Tổng kinh phí: 11.800							

Nguồn kinh phí: Từ ngân sách tỉnh; ngân sách huyện, thị xã, thành phố trong dự toán hàng năm của các đơn vị theo phân cấp quản lý.

- Bồi dưỡng GV dạy các môn tích hợp cấp tiểu học, THCS theo lộ trình và dự kiến kinh phí như sau:

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	GV các môn cần bồi dưỡng		Số lượng (GV)	Môn dạy (theo CT GDPT mới)	Lộ trình bồi dưỡng
					Năm 2022
1	TH	Tin học	206	Tin học và Công nghệ	Quý II
2	THCS	Lịch sử	228	Lịch sử và Địa lý	Quý III
3		Địa lý	230		
4		Vật lý	232	Khoa học tự nhiên	Quý IV
5		Hóa học	189		
6		Sinh học	280		
Tổng			1.365		1.365 GV
Dự kiến kinh phí:					6.825

Nguồn kinh phí: Từ ngân sách tỉnh; ngân sách huyện, thị xã, thành phố trong dự toán hàng năm của các đơn vị theo phân cấp quản lý.

- Bồi dưỡng các kỹ năng cơ bản theo lộ trình và dự kiến kinh phí như sau:

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Cấp học	Trường	Lộ trình bồi dưỡng			
			2022	2023	2024	2025
1	Mầm non	118	26	46	23	23
2	Tiểu học	206	46	80	40	40
3	THCS	109	29	40	20	20
4	THPT	39	39			
Tổng		472	140	166	83	83
Dự kiến kinh phí:			980	1162	581	581
<i>Dự kiến kinh phí: 3.304</i>						

Kinh phí: Từ ngân sách tỉnh; ngân sách huyện, thị xã, thành phố trong dự toán hàng năm của các đơn vị theo phân cấp quản lý.

- Bồi dưỡng nghiệp vụ nhân viên theo lộ trình và dự kiến kinh phí như sau:

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Cấp học	Trường	Lộ trình bồi dưỡng			
			2022	2023	2024	2025
1	Mầm non	118	118	118	Không thực hiện	118
2	Tiểu học	206	206	206		206

3	THCS	109	109	109	109
4	THPT	39	39	39	39
Tổng		472	472	472	472
Dự kiến kinh phí: 3 triệu/người			1.416	1.416	1.416
<i>Dự kiến kinh phí: 4.248</i>					

Nguồn kinh phí: Từ ngân sách tỉnh; ngân sách huyện, thị xã, thành phố trong dự toán hàng năm của các đơn vị theo phân cấp quản lý.

4. Công tác quản lý, kiểm tra, giám sát

Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra trong đó chú trọng thanh tra việc quản lý biên chế, bố trí vị trí việc làm; việc thực hiện chế độ chính sách; công tác tổ chức tập huấn, đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ; việc đánh giá, xếp loại công chức, viên chức, đánh giá xếp loại đội ngũ theo chuẩn tại đơn vị.

III. PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ CỤ THỂ

Phân công nhiệm vụ cụ thể theo Phụ lục I đính kèm.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

- Tổng dự toán kinh phí để thực hiện Đề án là 63.347.000.000 (sáu mươi ba tỷ ba trăm bốn mươi bảy triệu đồng), chủ yếu từ nguồn ngân sách tỉnh, ngân sách huyện, thị xã, thành phố và nguồn kinh phí tự túc của cá nhân tham gia đào tạo, bồi dưỡng (đối với đào tạo trên chuẩn). Trong đó: Ngân sách tỉnh: 3.306.000.000 đồng, ngân sách huyện, thị xã, thành phố: 60.041.000.000 đồng.

- Phân cấp kinh phí thực hiện các nội dung bồi dưỡng cho các cơ quan, đơn vị theo Phụ lục II đính kèm.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở GDĐT

Chủ trì phối hợp với các ngành chức năng tổ chức thực hiện Đề án; kiểm tra, giám sát, đánh giá và tổng hợp kết quả định kỳ từng năm, báo cáo UBND tỉnh; tổ chức triển khai, sơ kết và tổng kết Đề án.

Hàng năm, xây dựng kế hoạch, đào tạo bồi dưỡng; nâng chuẩn giáo viên các cấp theo tinh thần Luật Giáo dục 2019; triển khai Chương trình giáo dục phổ thông 2018; phối hợp với các đơn vị, các trường có uy tín, có chất lượng đào tạo để đào tạo và bồi dưỡng CBQL, GV theo các nội dung đã phê duyệt.

2. Sở Nội vụ

Tham mưu thực hiện tinh giản biên chế, các chế độ chính sách đối với đội ngũ khi tham gia đào tạo, bồi dưỡng theo thẩm quyền.

3. Sở Tài chính

Phối hợp với Sở GDĐT; UBND các huyện, thị xã, thành phố trong việc phân bổ kinh phí, kiểm tra, giám sát và triển khai thực hiện Đề án.

4. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Sóc Trăng

Phối hợp với ngành GDĐT trong công tác tuyên truyền, tạo sự đồng thuận của các tầng lớp xã hội trong quá trình đổi mới và nâng cao chất lượng giáo dục. Đồng thời, giám sát quá trình thực hiện Đề án.

5. Sở Thông tin - Truyền thông, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh Sóc Trăng, Báo Sóc Trăng

Chủ trì, phối hợp với Sở GDĐT tuyên truyền về mục tiêu của Đề án, các vấn đề về đội ngũ, chất lượng đội ngũ đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục; tiến độ và kết quả thực hiện Đề án.

6. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

Theo phân cấp quản lý, phê duyệt quy hoạch đội ngũ nhà giáo, có kế hoạch bồi dưỡng lý luận chính trị cho các đối tượng thuộc diện quy hoạch gần để đảm bảo đủ điều kiện khi bổ nhiệm.

Phối hợp với Sở GDĐT chỉ đạo Phòng GDĐT xây dựng kế hoạch thực hiện Đề án ở địa phương; phân bổ kinh phí hàng năm đảm bảo thực hiện có hiệu quả các nội dung bồi dưỡng.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 15/NQ-HĐND ngày 28/02/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Sóc Trăng thông qua Đề án Phát triển đội ngũ nhà giáo và CBQL giáo dục tỉnh Sóc Trăng đáp ứng yêu cầu triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030. UBND tỉnh yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện Kế hoạch này đảm bảo hiệu quả, phù hợp với điều kiện thực tế; định kỳ ngày 15 tháng 12 hàng năm báo cáo kết quả về Sở GDĐT để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh./.

Nơi nhận:

- Sở GDĐT;
- Sở Nội vụ;
- Sở Tài chính;
- Sở Tư pháp;
- Sở Thông tin – Truyền thông;
- Sở Khoa học và Công nghệ;
- UBND huyện, TX, TP;
- UBMTTQVN tỉnh ST;
- Trường CĐCD ST;
- Đài PTTH tỉnh ST;
- Báo Sóc Trăng;
- HĐND tỉnh ST;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Phụ lục I
PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ CỤ THỂ
(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày / /2022 của UBND tỉnh Sóc Trăng)

Nhiệm vụ chung	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
Nâng cao nhận thức, thực hiện có hiệu quả công tác truyền thông	1. Quán triệt, vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lê-nin, tư tưởng Hồ Chí Minh; thực hiện nghiêm cương lĩnh, điều lệ, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong ngành. Đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền Nghị quyết Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII, các Chương trình hành động của Trung ương, của Tỉnh ủy. Tổ chức quán triệt, nâng cao nhận thức của đội ngũ về chủ trương đổi mới giáo dục đào tạo. Tuyên truyền thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Hội nghị Trung ương VIII Khóa XI; Nghị quyết số 88/2014/QH13 và Nghị quyết số 51/2017/QH14 ngày 21/11/2017 Quốc hội khóa XIV điều chỉnh lộ trình thực hiện chương trình, SGK giáo dục phổ thông mới theo Nghị quyết số 88/2014/QH13 ngày 28 /11/2014 của Quốc hội về đổi mới chương trình, SGK giáo dục phổ thông; Quyết định 404/QĐ-TTg ngày 27/3/2015 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án đổi mới chương trình, SGK giáo dục phổ thông; Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 18/6/2018 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh đổi mới chương trình, SGK giáo dục phổ thông. Các cơ sở giáo dục thực hiện giáo dục chính trị, tư tưởng, phong cách, lối sống cho đội ngũ. Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ; Chỉ thị số 1737/CT-BGDĐT ngày 07/5/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT “Về việc tăng cường công tác quản lý và nâng cao đạo đức nhà giáo”.	- Văn bản triển khai - Báo cáo kết quả thực hiện - Tin, bài tuyên truyền trên báo đài, trang thông tin điện tử	Sở GDĐT, UBND các huyện, TX, TP; Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh Sóc Trăng, Báo Sóc Trăng; các cơ sở giáo dục	Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Sóc Trăng	Hàng năm
	2. Tuyên truyền về mục tiêu của Đề án, các vấn đề về đội ngũ, chất lượng đội ngũ đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục; tiến độ và	Tin, bài; báo cáo	Sở Thông tin -	Sở GDĐT,	Hàng năm

	kết quả thực hiện Đề án.	kết quả tuyên truyền	Truyền thông; UB MTTQ VN tỉnh Sóc Trăng	UBND các huyện, TX,TP	
Bảo đảm số lượng GV theo cơ cấu môn học, có cơ chế tuyển dụng phù hợp	1. Cơ cấu đội ngũ theo môn học Xây dựng, điều chỉnh và rà soát Đề án vị trí việc làm trong tất cả các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông công lập Xây dựng kế hoạch trung hạn và dài hạn với giải pháp và lộ trình phù hợp để quy hoạch, sử dụng và bồi dưỡng đội ngũ; đảm bảo bố trí và phân công GV giảng dạy phù hợp với CTGDPT 2018.	- Đề án điều chỉnh vị trí việc làm - Kế hoạch quy hoạch, bồi dưỡng đội ngũ	Sở GDĐT, UBND các huyện, TX,TP	Sở Nội vụ; các cơ sở giáo dục MN, PT công lập	Năm 2022 (ĐA VTVL) và giai đoạn (KH quy hoạch, bồi dưỡng đội ngũ)
	2. Tuyển dụng Sắp xếp, bố trí lại cơ cấu viên chức theo quy định; xác định số lượng biên chế, thực hiện tinh giản biên chế đảm bảo mục tiêu đề ra. Có kế hoạch bố trí hợp lý đội ngũ GV hiện có; điều động, luân chuyển giáo viên từ nơi thừa sang nơi thiếu hợp lý. Thực hiện tuyển dụng GV mới. Đối với GV MN thì phối hợp với Trường Cao đẳng Cộng đồng Sóc Trăng trong việc tuyển sinh hàng năm để đảm bảo số lượng cần thiết. Đối với GV TH và GV các bộ môn khác, trên tinh thần rà soát, xác định số lượng chính xác sẽ phối hợp với các trường đại học chất lượng để đào tạo và tuyển dụng.	- Kế hoạch điều chuyển GV (nếu có) - Kế hoạch tuyển dụng (nếu có) - Văn bản phối hợp tuyển sinh, đào tạo GV mới	Sở GDĐT, UBND các huyện, TX,TP	Sở Nội vụ; các cơ sở giáo dục MN, PT; Trường Cao đẳng Cộng đồng Sóc Trăng; các trường đại học	Hàng năm
Nâng cao chất lượng đội ngũ	1. Đào tạo a) Đào tạo đội ngũ thay thế GV nghỉ hưu và chuẩn bị CTGDPT 2018. Đào tạo mới GV để dạy các môn mới trong chương trình như: Giáo dục nghệ thuật (Âm nhạc, Mỹ thuật) của cấp THPT; môn Ngoại ngữ, Tin học và Công nghệ ở cấp TH; môn Tin học cấp THCS, môn Tiếng Anh ở cấp THPT để đảm bảo đủ GV, phù hợp với môn học và các hoạt động giáo dục trong chương trình giáo	- Kế hoạch giao nhiệm vụ đặt hàng hoặc đấu thầu đào tạo GV theo nhu cầu xã hội (nếu có) - Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng	Sở GDĐT, UBND các huyện, TX,TP	Sở Tài chính, Sở Nội vụ; các cơ sở giáo dục MN, PT; Trường Cao đẳng Cộng đồng Sóc Trăng; các	Hàng năm

	dục phổ thông mới. Từng năm xây dựng, trình UBND tỉnh phê duyệt Kế hoạch giao nhiệm vụ đặt hàng hoặc đấu thầu đào tạo GV theo nhu cầu xã hội quy định tại Nghị định số 116/2020/NĐ-CP để đào tạo GV mới thay thế GV nghỉ hưu và đáp ứng nhu cầu thực tế. Xây dựng kế hoạch đào tạo, đào tạo lại số GV dôi dư theo nguyện vọng GV và theo hướng phù hợp về chuyên môn. b) Đào tạo nâng chuẩn về trình độ chuyên môn của GV Rà soát, thống kê số lượng GV chưa đạt chuẩn về trình độ chuyên môn theo Luật Giáo dục 2019 đối với GV mầm non, tiểu học, trung học cơ sở (GV THPT đã đạt chuẩn 100%). Xây dựng lộ trình và sắp xếp thứ tự GV đi học nâng chuẩn trình độ tránh xáo trộn, tập trung.			trường đại học	
	2. Bồi dưỡng a) Bồi dưỡng nâng cao năng lực CBQL theo chuẩn hiệu trưởng b) Bồi dưỡng lý luận chính trị, nghiệp vụ quản lý giáo dục c) Bồi dưỡng CBQL, GV thực hiện CTGDPT 2018 d) Bồi dưỡng GV dạy các môn tích hợp cấp TH, THCS đ) Bồi dưỡng GV tiếng Anh theo Đề án ngoại ngữ e) Bồi dưỡng các kỹ năng cơ bản g) Đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ nhân viên	Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng	Sở GDĐT, UBND các huyện, TX, TP	Sở Tài chính, Sở Nội vụ	Hàng năm
Tăng cường công tác quản lý, kiểm tra, giám sát	1. Quản lý tốt viên chức và người lao động tại đơn vị, Nghiêm túc thực hiện đánh giá CBQL, GV theo chuẩn và đánh giá công chức, viên chức.	Báo cáo kết quả đánh giá công chức, viên chức	Sở GDĐT, UBND các huyện, TX, TP	Các cơ sở giáo dục MN, PT	Hàng năm
	2. Nâng cao vai trò, trách nhiệm người đứng đầu cơ sở giáo dục	- Văn bản chỉ đạo thực hiện - Báo cáo kết quả thực hiện công tác quản lý	Sở GDĐT, UBND các huyện, TX, TP	Các cơ sở giáo dục MN, PT	Hàng năm

	3. Tăng cường công tác thanh tra kiểm tra, đánh giá việc quản lý biên chế, bố trí vị trí việc làm; việc thực hiện chế độ chính sách; công tác tổ chức tập huấn, đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ; việc đánh giá, xếp loại công chức, viên chức, đánh giá xếp loại đội ngũ.	- Kế hoạch thanh tra, kiểm tra - Kết luận thanh tra, kiểm tra	Sở GDĐT, UBND các huyện, TX, TP	Các cơ sở giáo dục MN, PT	Hàng năm
Công tác phối hợp	Khuyến khích nghiên cứu khoa học, ứng dụng công nghệ, đổi mới sáng tạo trong giáo dục thông qua nghiên cứu áp dụng các mô hình giáo dục tích hợp STEM; phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ bố trí ngân sách sự nghiệp, tạo điều kiện cho GV và học sinh tham gia nghiên cứu khoa học. Khuyến khích, tạo điều kiện để chuyển đổi các cơ sở giáo dục MN, PT từ công lập sang ngoài công lập; khuyến khích các doanh nghiệp, đơn vị trong và ngoài nước hỗ trợ cho công tác đào tạo, phát triển đội ngũ. Phối hợp với các trường đại học, cao đẳng tổ chức đào tạo đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định; bồi dưỡng, cập nhật kiến thức cho đội ngũ hàng năm. Phối hợp tốt với các ngành, đơn vị có liên quan; với các địa phương và cơ sở đào tạo để chủ động trong việc chuẩn bị kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng từng năm. Khuyến khích giáo viên phát huy năng lực tự học, tự bồi dưỡng thường xuyên.	- Văn bản phối hợp nghiên cứu áp dụng các mô hình giáo dục tích hợp STEM - Báo cáo chuyển đổi các cơ sở giáo dục MN, PT từ công lập sang ngoài công lập - Báo cáo công tác phối hợp	Sở GDĐT, UBND các huyện, TX, TP	Sở Khoa học và Công nghệ	Hàng năm

Phụ lục II
PHÂN CẤP KINH PHÍ THEO NỘI DUNG BỒI DƯỠNG
(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày / /2022 của UBND tỉnh Sóc Trăng)

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Nội dung bồi dưỡng	Sở GDĐT	Thành phố Sóc Trăng	Thị xã Ngã Năm	Huyện Thạnh Trị	Huyện Mỹ Xuyên	Huyện Trần Đề	Thị xã Vĩnh Châu	Huyện Kế Sách	Huyện Châu Thành	Huyện Mỹ Tú	Huyện Long Phú	Huyện Cù Lao Dung	Tổng
1	Đào tạo nâng chuẩn về trình độ chuyên môn của GV		2.490	1.500	2.160	4.050	4.440	1.590	2.760	2.280	2.040	1.470	1.350	26.130
2	Bồi dưỡng nâng cao năng lực CBQL theo chuẩn hiệu trưởng	1.110	620	750	730	1.110	990	980	1.230	810	1.080	910	720	11.040
3	Bồi dưỡng lý luận chính trị, nghiệp vụ QLGD	975	675	875	825	1.150	1.100	1.075	1.325	900	1.075	1.025	800	11.800
4	Bồi dưỡng GV dạy các môn tích hợp cấp Tiểu học, THCS	705	690	375	435	805	620	565	855	515	455	545	260	6.825
5	Bồi dưỡng các kỹ năng cơ bản	273	189	301	245	252	224	371	287	301	322	231	308	3.304
6	Đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ nhân viên	243	387	315	324	288	477	369	387	414	297	396	351	4.248
Tổng		3.306	5.051	4.116	4.719	7.655	7.851	4.950	6.844	5.220	5.269	4.577	3.789	63.347